

Số: /QĐ-UBND

Hà Nam, ngày tháng năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc công bố danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, được thay thế và bị bãi bỏ lĩnh vực môi trường thuộc phạm vi chức năng quản lý của ngành Tài nguyên và Môi trường Hà Nam**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÀ NAM**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015, Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương sửa đổi ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 về kiểm soát thủ tục hành chính; số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Văn phòng Chính phủ về hướng dẫn nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 130/TTr-STN&MT ngày 12 tháng 4 năm 2022.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, được thay thế và bị bãi bỏ lĩnh vực môi trường thuộc phạm vi chức năng quản lý của ngành Tài nguyên và Môi trường tỉnh Hà Nam.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Bãi bỏ 09 danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực môi trường cấp tỉnh và 01 danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực môi trường cấp huyện tại Quyết định số 2752/QĐ-UBND ngày 30 tháng 12 năm 2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Nam về việc công bố danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực Tài nguyên và Môi trường thuộc phạm vi chức năng quản lý của ngành Tài nguyên và Môi trường tỉnh Hà Nam.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường; Thủ trưởng các Sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Văn Phòng Chính Phủ - Cục KSTTHC (để b/c);
- TTTU, HĐND tỉnh (để b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Như Điều 3;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- VPUB: LĐVP, KSTT, TTPVHCC, KGVX (D);
- Lưu: VT, KSTT (P).

**CHỦ TỊCH**

**Trương Quốc Huy**

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH, ĐƯỢC THAY THẾ VÀ BỊ BÃI BỎ LĨNH VỰC MÔI TRƯỜNG THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA NGÀNH TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG TỈNH HÀ NAM**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Nam)*

**A. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH, ĐƯỢC THAY THẾ VÀ BỊ BÃI BỎ LĨNH VỰC MÔI TRƯỜNG THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG**

**I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH**

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết (ngày)	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí nếu có (đồng)	Căn cứ pháp lý
1	Cấp giấy phép môi trường	12	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Theo quy định của Hội đồng nhân dân tỉnh	- Luật Bảo vệ môi trường năm 2020; - Nghị định 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 hướng dẫn Luật Bảo vệ môi trường; - Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10 tháng 01 năm 2022 Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Quyết định số 405/QĐ-UBND ngày 30 tháng 3 năm 2022 của UBND tỉnh Hà Nam về việc ủy quyền cho Sở Tài nguyên và môi trường tổ chức thẩm định phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường phương án cải tạo phục hồi môi trường, cấp giấy phép môi trường đối với các dự án đầu tư ngoài KCN thuộc thẩm quyền thẩm định phê duyệt, cấp phép của UBND tỉnh.
2	Cấp đổi giấy phép môi trường	5	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Không quy định	
3	Cấp điều chỉnh giấy phép môi trường	5	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Theo quy định của Hội đồng nhân dân tỉnh	
4	Cấp lại giấy phép môi trường	11	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Theo quy định của Hội đồng nhân dân tỉnh	

## II. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC THAY THẾ

STT	Mã hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính được thay thế	Tên thủ tục hành chính thay thế	Thời hạn giải quyết (ngày)	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí nếu có (đồng)	Căn cứ pháp lý
1	1.010733	Thẩm định, phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường/báo cáo đánh giá tác động môi trường lập lại	Thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường	20	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Theo điều 14 quy định ban hành kèm Nghị quyết số 18/2020/NQ-HĐND ngày 08/12/2020 của HĐND tỉnh Hà Nam	- Luật Bảo vệ môi trường năm 2020; - Nghị định 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 hướng dẫn Luật Bảo vệ môi trường; - Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10 tháng 01 năm 2022 Bộ Tài nguyên và Môi trường ; - Nghị quyết số 18/2020/NQ-HĐND ngày 08/12/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hà Nam quy định về thu phí, lệ phí;
2	1.010735	Thẩm định, phê duyệt phương án cải tạo, phục hồi môi trường trong khai thác khoáng sản (báo cáo riêng theo quy định tại điểm b khoản 1 và điểm b, điểm c khoản 2 Điều 5 Nghị định số 40/2019/NĐCP sửa đổi, bổ sung Điều 5 Nghị định số 19/2015/NĐ-CP)	Thẩm định phương án cải tạo, phục hồi môi trường trong hoạt động khai thác khoáng sản (báo cáo riêng theo quy định tại khoản 2 Điều 36 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP)	15	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Phí thẩm định phương án cải tạo, phục hồi môi trường và phương án cải tạo, phục hồi môi trường bổ sung: 17.000.000 đồng/phương án.	- Quyết định số 405/QĐ-UBND ngày 30 tháng 3 năm 2022 của UBND tỉnh Hà Nam về việc ủy quyền cho Sở Tài nguyên và môi trường tổ chức thẩm định phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường phương án cải tạo phục hồi môi trường, cấp giấy phép môi trường đối với các dự án đầu tư ngoài KCN thuộc thẩm quyền thẩm định phê duyệt, cấp phép của UBND tỉnh

### III. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ

STT	Tên thủ tục hành chính	Tên văn bản quy định việc bãi bỏ
1	Vận hành thử nghiệm các công trình xử lý chất thải theo Quyết định phê duyệt ĐTM của dự án	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Bảo vệ môi trường số 72/2020/QH14 ngày 17 tháng 11 năm 2020;</li> <li>- Nghị định 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 hướng dẫn Luật Bảo vệ môi trường;</li> <li>- Quyết định số 87/QĐ-BTNMT ngày 14 tháng 01 năm 2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.</li> </ul>
2	Chấp thuận về môi trường (Trường hợp dự án có những thay đổi được quy định tại khoản 2 Điều 26 Luật Bảo vệ môi trường trong giai đoạn triển khai xây dựng dự án)	
3	Đăng ký xác nhận/đăng ký xác nhận lại kế hoạch bảo vệ môi trường	
4	Kiểm tra, xác nhận hoàn thành các công trình bảo vệ môi trường theo quyết định phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án	
5	Xác nhận hoàn thành từng phần phương án cải tạo, phục hồi môi trường trong khai thác khoáng sản	
6	Cấp Sổ đăng ký chủ nguồn thải chất thải nguy hại ( <i>Đối với trường hợp không đăng ký tự tái sử dụng, sơ chế, tái chế, xử lý, đồng xử lý, thu hồi năng lượng từ chất thải nguy hại</i> ).	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Bảo vệ môi trường số 72/2020/QH14 ngày 17 tháng 11 năm 2020;</li> <li>- Nghị định 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 hướng dẫn Luật Bảo vệ môi trường.</li> </ul>
7	Cấp Sổ đăng ký chủ nguồn thải chất thải nguy hại ( <i>Đối với trường hợp đăng ký tự tái sử dụng, sơ chế, tái chế, xử lý, đồng xử lý, thu hồi năng lượng từ chất thải nguy hại</i> ).	
8	Cấp lại Sổ đăng ký chủ nguồn thải chất thải nguy hại ( <i>Đối với trường hợp không đăng ký tự tái sử dụng, sơ chế, tái chế, xử lý, đồng xử lý, thu hồi năng lượng từ CTNH</i> ).	
9	Cấp lại Sổ đăng ký chủ nguồn thải chất thải nguy hại ( <i>Đối với trường hợp đăng ký tự tái sử dụng, sơ chế, tái chế, xử lý, đồng xử lý, thu hồi năng lượng từ CTNH</i> ).	

## B. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH, BỊ BÃI BỎ LĨNH VỰC MÔI TRƯỜNG THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP HUYỆN

### I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết (ngày)	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí nếu có (đồng)	Căn cứ pháp lý
1	Cấp giấy phép môi trường	12	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện	Theo quy định của Hội đồng nhân dân tỉnh	- Luật Bảo vệ môi trường năm 2020; - Nghị định 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 hướng dẫn Luật Bảo vệ môi trường; - Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10 tháng 01 năm 2022 Bộ Tài nguyên và Môi trường;
2	Cấp đổi giấy phép môi trường	5	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện	Không quy định	
3	Cấp điều chỉnh giấy phép môi trường	5	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện	Theo quy định của Hội đồng nhân dân tỉnh	- Luật Bảo vệ môi trường năm 2020; - Nghị định 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 hướng dẫn Luật Bảo vệ môi trường; - Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10 tháng 01 năm 2022 Bộ Tài nguyên và Môi trường;
4	Cấp lại giấy phép môi trường	8	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện	Theo quy định của Hội đồng nhân dân tỉnh	

### II. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ

STT	Tên thủ tục hành chính	Căn cứ pháp lý
1	Đăng ký xác nhận/đăng ký xác nhận lại kế hoạch bảo vệ môi trường	- Luật Bảo vệ môi trường năm 2020; - Nghị định 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 hướng dẫn Luật Bảo vệ môi trường; - Quyết định số 87/QĐ-BTNMT ngày 14 tháng 01 năm 2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường

**C. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH LĨNH VỰC MÔI TRƯỜNG THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP XÃ**

<b>STT</b>	<b>Mã thủ tục hành chính</b>	<b>Tên thủ tục hành chính</b>	<b>Thời hạn giải quyết (ngày)</b>	<b>Địa điểm thực hiện</b>	<b>Phí, lệ phí nếu có (đồng)</b>	<b>Căn cứ pháp lý</b>
1	1.010736	Tham vấn trong đánh giá tác động môi trường	6	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp xã.	Không	- Luật Bảo vệ môi trường năm 2020; - Nghị định 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 hướng dẫn Luật Bảo vệ môi trường; - Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10 tháng 01 năm 2022 Bộ Tài nguyên và Môi trường;